

ABONNEMENTS
EN INDOCHINE

Par an..... 5\$00
Six mois... 3.00
Par feuille. 0.10

GIÁ MUA

Mỗi năm... 5\$00
Sáu tháng.. 3.00
Ờ tờ..... 0.10



ANNONCES

A traiter avec le Gérant, le moins leur marché possible.

GIÁ LỜI RAO

Tính với CM rẻ hơn hết.

M. CANAVAGGIO
DIRECTEUR
PROPRIÉTAIRE

M. LƯƠNG-KHẮC-NINH
CHÁNH CHỦ-BÚT
VÀ QUẢN-LÝ TỜ NHỰT TRÌNH

BUREAUX : TẠI ĐƯỜNG Espagne số 86 — SAIGON

SOMMAIRE

- | | |
|--|--|
| 1 ^o Giá bạc, Giá lúa. | 10 ^o Ngụ đời (Biện) |
| 2 ^o Luận buôn (Chủ-Bút) | 11 ^o Thi-tập |
| 3 ^o Nam-kỳ thời sự. | 12 ^o Tùy-Kiểu diên nghĩa (Biện) |
| 4 ^o Thời nhơn tốu ích. | 14 ^o Thu dạ hoài hữu |
| 5 ^o Thơ tín văn lai. | 15 ^o Toàn đường thi-quai. |
| 6 ^o Hoài linh. — Ngũ canh (Liên huân ngũ thú) | 16 ^o Bất rầu tác học. |
| 7 ^o Thảo mộc xuân thu. | 17 Du-hi truyện. |
| 8 ^o Tuyên cử | |
| 9 ^o Nam sử. | |

LỜI RAO CÁN KIẾP

Những vị nào phụ diễn, và văn nhơn tài tử, có gởi bài đồn; hành hoặc không ân hành, tùy theo trí xét của Chánh-chủ-bút, còn tờ giấy ấy không trả lại, và cảm không ai dặng gởi thơ phạt; có gởi cũng bỏ không thâu. Còn vị nào muốn mua, xin gởi mandat-poste tới và biên đích danh bốn quán cho rõ. Còn ai muốn hỏi việc chi, xin hãy để con niêm theo trong thơ, mới có trả lời. Xin xem kỹ.

To. 2. 660 15

NÔNG-CỒ MÍN-ĐÀM

BIJOUTERIE PARISIENNE

Nhà bán đồ nữ trang hiệu con Rồng Vàng

Ở ĐƯỜNG CATINAT MÓN BÀI 130-132 NGANG NHÀ IN L'UNION

(Xuất nhập bất cấm)

Tôi đã thường buôn bán đồ nữ trang cho các cô đơn bà Annam ở Saigon và Lục-tĩnh, nên chúng tôi mới biết ý các cô hay dùng món chi.

Nay tôi có đặt làm tại nhà hàng ở Paris những đồ nữ trang nhiều kiểu lạ và rất xinh tốt làm cho các cô dùng, nay xin các cô đến nhà tôi mà xem chơi. Những là bông nhán hột thủy xoàng, cả rá, giây chuyền đeo cổ, médailles và médaillons nhiều kiểu lạ và hột thủy xoàng nước trắng lịch sự vô cùng của tôi làm riêng cho mấy cô. Nên tôi có lòng cho các cô hay rằng tôi cũng làm ra đồ nữ trang nhiều kiểu rất tốt lạ cho các cô đơn bà Annam.

Vậy tôi trông cậy cho các cô đến viếng tiệm tôi một lần thì tôi sẽ tiếp rước các cô tử tế.

I. GIUNTOLI.

HÀNG TÀU

HÀNG BẮC

NHỰ-T-BỒN, LANGSA

VÂN VÂN

Gởi bán cùng Nam-kỳ,
Trung-kỳ, Cao-mang, Lào.

Tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIÊM.

Đường Espagne số 84.

SAIGON

Triệu-Cường

TRÔNG-RANG

Đường Thủy-bình môn bài số 188,

CHỢ-LỚN

E. POURTOU

Đường Amiral-Dupré số 33 đèn 39,
SAIGON

Bán rượu chất đỏ, trắng hiệu Médec, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadais, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais và hiệu Bourgogne.

Có phân giải rõ ràng chứng cứ rằng không có pha rượu mạnh, ai muốn tranh bán không nỡ, vì rượu tốt mà giá lại rẻ.

BỒN HIỆU SAI TRỄ ĐEM ĐẾN NHÀ

Bồn hiệu có làm tờ giao kèo với sáu chủ vườn làm rượu có tiếng tại xứ Médec, và bảy chủ vườn có danh ở xứ Bordelais. Kina Pélalo Goudron Robert, khai vị tửu có danh và hiệp theo phép vệ sanh hơn hết.

Rượu Sam-banh, rượu bệt cốt Sam-banh, rượu chất, thượng mỹ tửu hiệu Bordeaux, hiệu Bourgogne và rượu ăn bàn rất nhẹ nhàn.

TRONG LỤC CHÂU AI MUỐN MUA SE GỞI ĐẾN
CHỦ MUA PHẢI CHỤ TIỀN SỔ PHÍ

NÔNG-CỒ MÍN-ĐÀM

TIỆM THUỐC CHÁNH

Ông G. RENOUX, quan bảo chế hạng nhất ở đường Catinat và
đường Bonnard trước mặt rạp hát tây, SAIGON

RƯỢU THUỐC TRỊ BỆNH THIÊN THỜI

Elixir Anticholérique RENOUX

Đã nhiều năm rồi thiệt là hiệu nghiệm

CÁCH-DÙNG

Một là phải dự phòng trước:

Trong cơn có thời khí, muốn tránh khỏi bệnh dịch, thì phải uống trước khi ăn cơm, một muỗng cà-phê Rượu Anticholérique, sớm mai và chiều cũng vậy.

Hay là: Khi chữa bệnh:

Khi bị thiên thời rồi (ầu tả nhiều lắm cùng là mệt mỏi hết sức) người bệnh phải uống một muỗng cà-phê Elixir Anticholérique, cứ một chận 10 phút đồng hồ thì uống một muỗng hay là cách 5 phút cũng đặng.

Lại nữa, phải thoa rượu chổi cho nhiều cả mình người bệnh. Rồi thì uống cà-phê hay là trà tào nóng, phải pha rượu Rhum, rượu mạnh, hay là rượu Annam cũng đặng.

Thuốc rượu Elixir Anticholérique là mạnh chữa bệnh thiên thời lắm, lại làm cho người bệnh mau mạnh.

Mỗi người nên mua một vài chai mà dự phòng đặng khi nào có bệnh thời khí mà trị.

Giá mỗi ve : 0 \$ 50

Có mua thuốc này phải coi cho kỹ cái tên RENOUX, và hiệu con rồng có câu chứng kèo làm sự giả mạo.

PATE PECTORALE THOMAS

Thuốc này mùi thơm như mủ cây, tánh hay khử độc, lại hóa đàm, để trị bệnh sổ mũi nhức đầu, ho, đau-họng, khan tiếng, siêng, vân vân.

Thứ thuốc này mùi ngon ngọt luyện bằng nhiều vị rất hay cho bệnh sổ mũi, nhức đầu, cùng các bệnh ho, đau cho bệnh nặng thế nào cũng phải hết.

Mỗi ngày uống chừng bảy tám miếng.

Giá mỗi hộp là : 0 \$ 50

Tại tiệm ông RENOUX là bác chế y khoa tân sĩ và nhất hạng bác chế y-sanh đường Catinat và Bonnard trước rạp hát tây có trữ thuốc này.



**THUỐC HOÀN
SANTAL SALOLE
THOMAS**

Thuốc này chế ra dùng trong các thuốc-dị mà thời; trị bệnh lậu, đau bụng đái, đau bụng thiệt là thần hiệu, lại làm cho đường tiểu-tiện, đại-tiện được thông. Người Langsa ở lâu ngày nơi xứ phong-thổ nóng và người Bôn-quốc nên dùng thuốc này.

Mỗi ve giá : 1 \$ 50

Có một mình nhà Đại-dược-phòng RENOUX, ngang nhà hát-tây Saigon trữ bán mà thôi.

NHÀ CỬ MICHEL.

L. CAFFORT kẻ nghiệp

Đường Catinat môn bài số 32, 34, 36, 38, Saigon

SÙNG BAN CHIM

KHI GIẢI, THUỐC ĐẠN ĐU THỨ. Đồ phụ tùng sẵn bán.

Xe máy đạp hiệu « ALCYON » và hiệu « SPHINX » (nhà Caffort đại diện cho hai hiệu xe này ở Nam-kỳ). Đồ phụ tùng xe máy đạp (là vỏ xe, ruột xe, đèn, ống thọc, vân vân).

ĐỒ NỮ TRANG, đồ trang lệ và đồ băng bạc, đồng hồ, đủ thứ, đồng hồ trái quít hiệu « LIP ».

Chuyên đeo cổ, mè-dai, mè-dai-dồng cho người Annam dùng. Vàng đỏ có giấy làm chứng 18 Carat.

GIÁ RẺ LÂM, ÍT TIỆM BÌ KỊP !

SẼ GỬI VÀO LỤC-CHÂU CÁCH MAU LẼ.



Kính trình: Ờng Quý-vị dạng rõ: Tôi có lập tiệm khắc CON DẤU bằng đồng và bản đồng, con dấu-thường và con dấu có số, hoặc có ngày tháng (Dateurs et numéroteurs automatiques). Quý-vị muốn dùng thứ nào xin làm được vừa ý, và sau tôi rất cảm ơn sự thiện thành tương ái của Quý-vị.

TANG-VAN-PHÀ.

NAM-HONG-PHAT
KHÁCH SẠN

ở đường Boulevard Bonnard, số 606 ngang garage xe lửa nhỏ Saigon-Govap, tại chợ mới Saigon.

Bán rượu tây và sửa xe, máy, đèn essence và đèn, alcool.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua bất câu vật chi thì tôi mua giùm, miễn phong kỹ lưỡng gửi tới chỗ ở mà ý ông.

HUYỀN NỮ-KỲ.

DẦU ESSENCE DE MENTHE

THỨ THƯỢNG HẠNG

CỦA

Ông RENOUX

Kế quyền HOLBÉ và RENOUX

Khử độc rất hay, trị nhức đầu,
đau gân cốt, đau xóc-hông, v. v. thì rất thần hiệu.

GIÁ MỖI VE..... 0\$20

GIÁ 12 VE..... 2 00

VE TRÒN MÀU TRẮNG



DẦU ESSENCE DE MENTHE

THỨ CHÁNH THƯỢNG HẠNG

CỦA

Ông RENOUX

GIÁ MỖI VE..... 0\$25

GIÁ 12 VE..... 2 50

VE VUÔN MÀU XANH



Xin chớ lộn với các thứ khác giá rẻ mà
chẳng ra chi hết, hiệu ngoài thì cũng là
Essence de enthe mà dầu chẳng phải.

● Mua từ một hộp lớn trở lên, mỗi hộp lớn
đựng một trăm ve, thì giá sẽ tính sự nhiều.

KHẢ KÝ.— Xin hãy coi kỹ tên ông RENOUX
trên mỗi ve, vì đã có người thấy sự thượng-
hạng của dầu này, nên mới đã dối mà làm y
vậy. Những người dối-dã ấy đã bị tòa Saigon
ên án phạt rồi.

GIÁ BẠC

Kho Nhà-nước	31.15
Hãng Đông-Dương	3.18
Hãng Hồng-Kông Shanghai.....	3.18
Hãng Chartered	3.18

GIÁ LỬA

Mỗi tạ 68 ký-lo chở đến nhà-máy Chợ-lớn (Trả bao lại
cho chủ)..... 2\$ 40 tới 2\$ 45

HỌC BUÔN

Xem xét cho kỹ, trong Bồn
quốc đang lúc này đã có
nhiều người muốn buôn bán
cho sanh lời, biết đua chen
cuộc thương mại. Nhưng
mà, bởi không học nghề
buôn, làm không rành, cho
nên mười người buôn, đã
gần hết mười người chịu lỗ;
không ai thầy lời, họ cứ lập
đặng hùn chừng mười ngàn
đền đôi ba mơn, xem qua
xét lại, nội đôi ba năm thì
số vốn đã mòn hết. Nếu
làm nghề buôn mà mất bạc
tiền vốn, thì có ai dám làm
nghề ấy. Vậy ta xin các
nghĩa rõ ra, cho bạn Bồn
quốc, suy nghĩ xét xem, coi
có quả là bởi người làm sai
mà mất bạc tiền, chẳng phải
nghề buôn bán, là nghề hại
cho người hết vốn !

Cách ở đời việc chi cũng
vậy, nghề nào cũng vậy.

những việc và các nghề, có
cái nào mà sai, bởi tại
người làm sai, mới ra hư
việc, có phải là tại việc làm
hư người đâu ?

Ví như nhà buôn Sadéc,
hợp bạc vốn của các nhà
giàu, nhà sang, nhà trưởng
giã, đặng ba mơn người
học : Xem coi, ý các vị sảng
lương tâm, tình làm hùn,
bày ra buôn bán, đặng mà,
trước tên trong xứ, biết lo,
muôn bày nhà buôn, mà tập
người cho biết buôn bán ;
sau là tính để cho chư vị có
bạc hùn vào đó. đến mua đồ
dùng, dầu có trả lời vào đó,
thì trong số lời ấy, cũng
phải có một đôi phần về
mình. Nghĩ làm như vậy
cũng là phải lý. Ai dè ! tệ tại
nơi đâu ? tệ tại người chưa
thuộc cách buôn, cũng vì
chưa họ rõ nghề buôn ;

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langon
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai,

qua lại không đủ đôi ba năm vốn ba muôn ấy tiêu mất. Sự tiêu vốn này, nghĩ cũng tức cho các vị có hùn. Mỗi món hàng mua về tính một đồng vốn mà bán ra một đồng hai, chẳng là hai chục đồng lời trong mỗi trăm. Ai dè quên tính tiền xài phí của người làm đầu, trong nhà buôn ấy; mỗi khi đi bỏ hàng người làm đầu đi tàu hỏa, đi xe hỏa, đều hạng nhất; tới thành Saigon ở khách sạn phòng nhất, mỗi mỗi đều là nhất, cho đến đôi cách đi mua sỉ hàng hóa, cũng là nhất; sao gọi nhất? Nghĩa là ở nhà nghĩ ngơi thung dung, vì sợ mệt nhọc, bởi tại trách cứ ông quản đốc nhà buôn, là người trưởng giả, tuổi cao tước lớn; ngại chịu cực nhọc sao đành; cứ sai kẻ dưới của ông đi mua hàng, đem về cứ theo toa, theo facture; thì ông ra tiền bạc trả đủ. Than ôi! Nghề buôn bán làm như vậy, thì bạc triệu cũng phải hết, lựa là bạc muôn. Xin hãy xem cho kỹ, xét cho cùng, người ngoại quốc làm nghề buôn, tuy họ không sợ phí tiền bạc xài về cuộc buôn,

về cách sắp đặt sửa soạn, dọn nhà, buôn, cửa hàng cho đẹp, phí bao nhiêu không tiếc; chứ như xài phí tiêu mất bạc vốn, làm bộ người sang, thì trong phép buôn cầm kỳ; vì là của chung, có phải của riêng ai, mà dễ xài phá. Như cửa tư riêng, thì tùy thích của mình; chứ như bạc hùn hiệp, ăn xài phải kiêng ước, mới đành. Ấy đó cách đi mua sỉ, mà bán lẻ, như ông chủ tiệm Sadec, thì làm sao mà nhà buôn đó đành lời; phần mua hàng nơi chỗ bán lẻ, bị ăn lời nhiều rồi; phần người ở dưới tay của chủ đi mua, bảo tiệm làm toa cao lên, đành cho có tiền chề cớm; phần thì ông chủ ở lâu nơi Saigon, phải chi phí nhiều; ba phần đó tính ra, thì số mua tính hai chục mỗi trăm, sao cho đủ bạc, nhà, bạc công, bạc dầu đèn, bạc ăn uống; và số mua sỉ mắc rồi, bán lẻ quá mắc; dầu người có bạc để hùn vào đó, thầy mắc cũng phải đến chỗ khác bán rẻ hơn, mua mà dùng xài. Nhà buôn như vậy, sao không lỗ cho đành!

Tiệm bảo chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gởi đến chàng sai.

Khuyến bạn đồng bang, người bốn quốc, chớ khá dùng gương đó mà ngại việc hùn hiệp bán buôn, mà để cho chúng ta làm người quê mùa dốt dở về cuộc thương mại. Bởi vậy cho nên tôi ước ao, làm sao cho chư vị phú gia, nghiệp chủ ràng hùn lại mà lập nhà trường buôn, dạy cho các trẻ em con và cháu của mình, học phép buôn, tập nghề bán cho thông. Nếu lúc nào mà người Bốn quốc thông hay nghề hùn hiệp buôn bán,

thì bạc tiền của trong xứ lại ra, thì chúng ta mới hường đặng. Vì bằng, người mình không học đặng luật phép buôn bán lớn, thì cứ một đụn lu khu ở dưới thiên hạ, tay làm mà hàm nhai chưa đủ, sao đặng hưởng lợi lớn với người ta.

Hỡi đồng bang

Phú gia nghiệp chủ với người sang;
Lo lường hiệp vốn xong rồi gởi,
Học tập buôn lời ở mới ngoan;
Rộng cả nước,
Hẹp theo làng,
Quyết thông nghề thương cổ,
Phải bỏ tánh tham gian.

Chủ Bút.

Nam-ky thời sự

THUẬN BUỒM XUỐI GIÓ.

Khách Quán-dông Ly-tho, 48 tuổi, cập-ràng thợ-mộc, có rằng vợ hay là mèo gì đó tên là Trần-thị-Liệt, người thường kêu là thị-Chính đoạt 40 đồng bạc rồi thuận buồm xuôi gió, chẳng biết đi đâu.

CÔNG LÀ LẤY ĐỒ RỒI TRỐN.

Lê-văn-Hoa, 19 tuổi, đi giấy cho hãng Đông-dương bị Phạm-văn-Sang, 23 tuổi, tom góp đồ đạt đáng giá 20 đồng 5 cật, một cái bốp da có giấy thuế thân và ba cái giấy số Nam-vang mà bỏn đảo. Nay còn đương kiếm mà chưa ra tiêu tức.

MẮT GIẤY THUẾ THÂN

Nguyễn-văn-Mai, 34 tuổi, đầu bếp vá nghề ở đường Luro, miệt Chợ-hộ khai rằng mắt giấy thuế thân số 5481 đóng tại Saigon.

CHỮA BÀI CÀO GIỮA CHỢ.

Tại chợ Bình-dông, chẳng biết ai chữa bài cào, thấy lính lại, bỏ chạy không kịp lấy bộ bài, còn bỏ lại 6 cật và một cái ống điếu. Lính phải lượm của ấy đem về bót, chớ có chủ đến sẽ trả. Dữ chưa! Giữa thập mục sở thị mà dám chữa bài, thiệt là lộng già thành chơn.

ĐẠO KHẢN.

Có một người đồn bà nhà ở đường Mac-Mahon khai rằng bị

Tiệm bảo chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gởi đến chàng sai.

đạo-khán đạo một cái giấy cầm
chiếc vàng, một chiếc cà-rá, một
cái đồng-hồ vàng giá 30 đồng.

SỐ NAM-VANG

Ngày chúa-nhật 24 Décembre
1916 số số Nam-vang xin biên các
số trúng.

- Số 13.363 trúng độc đắc..... 4.000 \$ 00
- Số 02.045 trúng..... 2.000 \$ 00
- Năm số: 07.730 - 14.161,
42.623 - 34.402 - 43.272,
mỗi số trúng..... 1.000 \$ 00
- Mười số: 04.343 - 04.687,
16.547 - 23.411 - 31.270,
36.027 - 36.676 - 39.575,
47.155 - 47.450, mỗi số
trúng..... 500 \$ 00
- Hai chục số: 04.489 - 04.808
08.087 - 11.696 - 19.525,
20.129 - 27.508 - 30.513,
31.138 - 31.204 - 31.613,
32.493 - 33.008 - 34.367,

- 34.687 - 43.347 - 43.644,
45.916 - 48.707 - 49.843,
mỗi số trúng..... 100 \$ 00
- Hai chục số: 02.409 - 02.617
07.428 - 08.025 - 09.999,
10.620 - 11.899 - 12.004,
15.430 - 19.208 - 19.839,
22.550 - 24.610 - 37.645,
37.884 - 39.128 - 41.169,
42.666 - 43.047 - 47.664,
mỗi số trúng..... 50 \$ 00
- Bốn chục số: 00.045 - 00.694,
03.156 - 06.524 - 09.654,
09.974 - 10.456 - 12.468,
13.603 - 15.275 - 16.953,
17.382 - 19.521 - 20.420,
21.890 - 21.541 - 23.193,
23.464 - 23.631 - 25.440,
25.880 - 27.550 - 29.634,
30.283 - 32.960 - 33.211,
34.136 - 34.826 - 35.812,
36.256 - 36.490 - 37.734,
38.672 - 38.694 - 41.236,
42.459 - 46.521 - 47.463,
49.514 - 49.874, mỗi số trúng..... 25 \$ 00

Thời nhơn tổn ích luận

Phận làm người xữ thế, phải
xét xem cho kỹ đạo con người; nếu
ai mà, tưởng việc người chơi, thì
người ấy khó toàn hơn đạo. Máy
tạo hóa sấm loài người linh xảo,
cho khéo khôn đặng hơn hết thú
cầm; trời đất còn phân biệt sức
dương âm, cho người đặng chia
phe nam nữ; tuy rằng vậy phải
nhờ nhau mới sang hóa, đồng âm
dương hòa hảo mới an nhàn; sách
Trung-Dung lời dạy rõ ràng: Mưa
móc xuống nhờ âm dương thuật;
đạo chồng vợ Thánh xưa cũng
giáo huấn; phu phụ hòa, thì gia
đạo mới đặng nên. Người sang tên
phân bực dưới trên, chớ như nghĩa

ci ông vợ đứng rằng cao thấp, mới
là phải; nếu chồng mà xữ sái, vợ
cũng nên to nhỏ phân trần, vì bằng
vợ muốn hơn, thì chồng phải chán
minh, luận biệt; đặng như vậy số
tuy nghèo, mà danh hiển; nếu không
thì, đầu giàu sang thế sự cũng khinh
khì. Bởi vậy cho nên, nghĩa vợ
chồng, vợ biết kính, chồng phải vì,
khuyến chớ khá tranh đua đều phi
đạo. Phận Nam tử phải học rành
cửu «tam hảo» chất nữ nhi cho
thông rõ «tiết trinh». Rõ đạo người
ai dám khi khinh, xử tâm sái thế
thường nhục mạ. Khuyến thiện
nam mở lòng rộng khá, cùng tin
nữ ân cần, nghe cho rành lời quế

Tiệm bảo chè chánh **G. RENOUX**, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

học của ta phân, nếu phải lẽ cũng
nên dùng mà học:

Người Nam tử chí cao bi hồng
học, cũng phải lo trước học lẽ,
sau học văn, lẽ văn thông rõ hơn
đạo phải cho rành, chớ ý có của
uần mà xữ sái; ở trong thế có đều
hư, có đều phải, phải và hư hại;
cửa thấy in nhau, làm trai mà có
ý xét xa sâu, cũng nên tránh cửa
hư tìm nơi phải; kéo mà uông,
mặt nam nhi, mà làm sái, ra tham
gian nhiều hun hiêm có ích chi,
rồi một đời, lời thế tục bầy còn khi,
rằng bạo ngược gian tà thêm xấu
hồ; công cha mẹ sanh thành xem
như bỏ, liễu mặt mây lưng cò
giống đồ chơi, ham ăn ham bán
ham vui, sao chẳng sợ chúng chi
cười cha mẹ; buông lời nói phải
chẳng không kể, không đo lường
cho đùng sái lý trong đời; cũng
ăn cơm mặc áo, như người, người
đầu lẽ ngang tàng kỳ dị; mình
chẳng phải mang lông như khỉ,
mình cũng không bốn cẳng như
nai; tập tánh sao mà ra những
việc sai, ham liễu mạng, ham giết
đồ, ham nói ngược; ham những
việc hư thân hại xác, ham những
đều bị tội, mang đòn; ham làm
chi in nét trẻ con, xem hàng bán
quên lo mây mặt, có phải là chẳng
nên không?

Đầu rũi sanh mạng khốn, chịu
nghèo hèn, chớ mũi mặt cũng con
người, đặng Nam-nhi phải lo lần
cuộc xữ đời, cho rành rõ mới
đáng người Nam-tử; mình cũng
như người mà mình dữ, ra

ngang tàng hỗn ầu ngược xuôi ở
xóm chề, ở làng ghét, có chi vui;
nghĩ như vậy, làm người xem
cũng uổng. Trai bạo ngược nước
nhà đều không chuộng, rũi sanh
con, cũng mang hại cho cháu con.
Nếu làm trai mà hơn đạo không
tròn, trai như vậy, cũng là vô ích,
lắm đó.

Phận phụ nữ xét ra chưa phải
bỏ, rũi nghèo hèn cũng phải rõ
đạo người, rũi bị chồng là kẻ ham
chơi, sao vợ chẳng ra công mà
khuyến giải; nếu người vợ biết
phân trái phải, chồng đều hư,
thương vợ cũng vui nghe, có
lý nào mà người vợ cũng theo
phe; lại có ý xử thêm đều quấy,
xúi gây lộn, xử làm đều chẳng
phải, xúi giết đồ, xúi ăn cướp cho
mà xài; xúi những đều mang hại
mang tai, đến lúc mà chồng mang
tội khiến thay cưỡng khác; người
phụ nữ như vậy, là người đại ác,
chẳng biết khôn mà lại ở lòng
lang. Xét rõ đời cũng đáng phân
nân, hề thất phụ, thất phu nó
đồng ý. Nếu người mà hữu chí,
trẻ xuân thời rằng học đạo làm
người; thấy chớ hư phải xét cho
tới nơi, tránh chớ sái học theo
đang phải, mới là đời. May có lúc
rồng mây gặp họ, đặng làm quan,
không đặng cũng làm làng, làm
sao cho người không gọi mình
hoang; vậy mới phải làm người
biết hổ.

Chữ bút.

Tiệm bảo chè chánh **G. RENOUX**, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

THO' TÍN VẤN LẠI

Kính,

Thăm ông cho dạng khương cường. Sau này xin ông ấn hành bài của tôi dưới đây vào tờ Nông-Cồ của ông kỳ tới rất cảm ơn ông.

Mademoiselle Lý-thanh-Lang, Nhơn vì tôi đọc nhật trình Nông-Cồ n° 654 thấy bài thi chầu phu của chị và bài Sương-Phụ-Ngâm của chị Nguyễn-anh-Phương thì tôi lấy làm cảm cảnh vô cùng. Nguyên tôi đây là Lý-Cầm, tôi với chị vốn thiết đồng tông, khó bề bỏ vận bài thi của chị. Vậy thưa nhàn tôi xin bộ vận bài thi của chị Nguyễn.

Gần lại tôi đây là trai chưa vợ, tuổi chẳng quá đôi mươi, còn chị Nguyễn-Sương-Phụ niên kỷ đã trên tuần nhị thập, xét kỹ đây đó đáng một chị một em, dầu bài thi của tôi mà chị Nguyễn có chấm được nữa, cũng khó tác thành giai ngẫu; nhưng vậy mà, xin lỗi hai chị đừng lo vì tôi đã tính trước rồi mới bộ vận bài thi của chị. Vì là tôi có một anh bạn hữu, mỹ danh là Đổ-quốc-Sắt biết làm thầy thuốc và lại có bàn thuốc bắc nữa, hiệu tiệm là H. X. Q. niên kỷ của anh cũng trạc chừng chị Nguyễn.

Nếu bài thi của tôi mà chị Nguyễn chấm được thì chừng đó tôi xin nhượng lại cho anh D. Q. S. Vậy có trước có sau hề chấm được rồi, bề nào chị Lý cũng phải làm ơn trao lời của tôi nói trên đây cùng chị Nguyễn. Hề chầu theo lẽ tôi tính trước đó thì tôi sẽ khuyên anh Đ. Q. S. có lẽ ảnh chẳng phụ ý tốt của tôi. Đến chừng tôi sẽ cho hai chị biết danh tánh niên kỷ của anh rõ ràng và tôi sẽ hiệp cùng anh dâng lục lễ đến Nguyễn-gia mà cầu thú.

Mô Bụt, ấy là lòng tôi muốn cho hai họ Nguyễn-Đổ sum vầy nối nghiệp Lôi-Công Biển-Thước, nên chẳng nài thêm lụng dầu hao, xin chị Ly-cận-Quê nhậm lời của kẻ đồng tông, tôi lấy làm cảm tạ.

SƯƠNG-PHỤ-NGÂM.

(bộ y tiên cận)

Trăm năm ước kết-cánh tay xằng,
Duyên xích-thước rơi biên thốt rắng.
Tường bác-đồ ngâm sâu tiếng đế.
Thêm đông-hoa khóc hồ vành trăng.
Trương huỳnh-kỳ ký lòng lan huệ.
Cửa bạch-đầu ông phận các dâng.
Buồn cách cự nhơn-bào bết đoạn,
Mượn oai-linh bát thần tinh chằng ?
Rachgia ; Vinh-thanh-vân.
Lý-Cầm, tự Chý-Lương 20 ans.

Nôm na ba chữ cò-queo, chăm
cho cũng đội, chề thời thì thôi.

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

HOÀI TÌNH NGŨ CANH

(LIÊN HUYỀN NGŨ THŨ).

CANH MỘT

Tâm-sự nầy chừ tỏ với ai ?
Một canh thương nhớ, một canh dài ?
Ba-sanh ví chẳng tơ-duyên ấy,
Ngẫu-nhĩ xuôi chi gặp-gờ này ?
Lá-thâm đàn-đo giồng bích can ;
Khôi-linh hận-biệt đèn Tuyên-dài.
Phóng không, gọi lạnh, nghĩa rời ngựa,
Vật thăm người sầu khó nỗi khuấy !

CANH HAI

Chưa khuấy lật dạ trông sang canh,
Trước ăn trăng thu đợi bóng mảnh.
Vi biết mộng, đây tài Trát-thị,
Thi đã khoan, nhạc giêng Trương-Khánh.
Tiếng ve dáo-dác đời nơi trời,
Ngọn gió hát-hu p'ường phát nhàn.
Mỗi mắt ngó mộng trông bầu ngọc,
Tường người nhâm cảnh chạnh buồn tanh.

CANH BA

Buồn tanh thơ-thần chôn thơ-tàn,
Vấn-vấn Tấn-Kê tiếng gáy đầu.
Leo-lết đèn chong gáy cuộc nhớ,
Lai-rai tuyết xuống giục tình sầu.

Xót thân chờ thả óm cây cà,
Cám phận trông hoa lập cột cầu !
Ở ở Hằng-ngà ta đắm nỗi,
Tương từ trường phụng bởi vì đầu ?

CANH TƯ

Vi đầu trần-trọc mây canh dư ?
Trông dụ : lâu tây vội d'êm tư.
Bể-ai minh-mông ai kể lập ?
Thuyền-tinh lữ-x-đứng biết rằng chừ ?
Bên thêm gió động đờng hơi bạo,
Ngoài nội xa trông đợi chị Thù.
Xạ-tước quyết ra tay thủ đoạn !
Ngưu-lang, Chức-nữ biết sao như ?

CANH NĂM

Như thế mới người mới thân này !
Cả năm còn tình chầu lòng dài-
Cả tam càng tưởng, càng kh'ân-khoá
Đào-động những mơ, những ái hoài.
Mỗi nơ lơ-làng, kim chích dạ,
Gom tình dập-dã nặng hoàng vai.
Đau hao, tiếm 'ung, trăng tờ-let,
Tâm-sự nầy chừ tỏ với ai ?

Trần-phát-Vân.

THẢO MỘC XUÂN THU

Kim-linh-Tử khi bị gió thổi
bay mịch-mịch tâm-tâm, chừng
sa xuống hòn núi mở mắt thấy
như vậy :

Núi cao chót nhọn non bích mây trùm ;
Bùn phía có nạt kêu vượng hú-hí,
Hai bên chia rống ẩn cộp cá-um ;
Sớm nhâm mây bao chót đảnh ;
Chiều xem ác núp bóng tù-g (tông).

— Khe nước chảy kẹt,

Chòn môn nội, tiếng ngọc-địch nghe ho
rĩ-rả ;

Suối trời bon dải,
Nơi động trang, ngân điều cảm khom
nhật thông dung.
Nếu chẳng phải tu chơ đạo lữ,
Thì cũng là luyện thuốc tiên ông.

Kim-linh-Tử xem rồi nghĩ thầm
rằng : « Cảnh vật như vậy là ch
tiên gia mới phải ».

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

Lúc đương đi xảy thấy có người phía trước đi lại nói lớn rằng : « Kim-linh-Tử ! Kim-linh-Tử hãy đi theo ta đây. » Kim-linh-Tử nghe kêu gọi lại thấy một gã Đạo-đồng hèn bước đến thì lễ rằng :

« Xin hỏi sư-huynh, chỗ ni có phải là chỗ tiên-gia động phủ chăng? »

Đạo-đồng đáp rằng : « Phải, bởi ngày nay sư-phụ ta biết người có nạn, bèn sai ta xuống cứu người cho nên ta mới dùng hương phong mà rước người về đây ; chẳng vậy thì mạng người đã rồi.

Kim-linh-Tử nghe nói liền tạ ơn. Đạo-đồng nói : « Mau theo ta vào ra mắt sư-phụ. » Kim-linh-Tử cung cung kính kính theo đạo đồng vào bái kiến chơn-nhơn.

Chúa thấy Thự-Dự Chơn-nhơn ngồi trên vân sàng gọi rằng :

« Kim-linh-Tử, người mới đến đây sao? » Kim-linh-Tử qui lạy đáp rằng : « Mong ơn tiên-sư cứu mạng đệ-tử, không chi báo đáp cho vừa ; nay đệ-tử có phước mà đặng thấy tiên-sư, thật là may mắn. » Thự-Dự tiên hỏi : « Như việc chi mà người đến chốn hiem địa ấy? » Kim-linh-Tử thưa rằng : « Bởi đệ-tử phụng mạng gia-tôn, theo chị đi bái lễ Quan-âm nơi chùa Kim-sa tại đường Huột-thạch ở Tuyên-châu, vì lúc trước có lòng khẩn vái bãng thệ chílinh, nên ngày nay đi trả lễ ; một là đường sá xa xui, hai nữa sẵn dịp đi thăm một cậu đương làm quan ở tại Tuyên-châu; để đầu giữa đường lại làm cơn đại biến, nhờ

tiên-sư cứu mạng đệ-tử, ơn ấy chẳng biết chừng nào quên. »

Tự-Dự Chơn-nhơn nói : « Ta đã rõ biết, tựa người phải trần tình, bởi người kiếp trước là một gã đồng-tử theo luyện thuốc cho ta ; vì người phạm tởu giải chớ nên bị phạt xuống phạm trần chịu lấy khó nhọc ; nay người lại đầu thai ra người, sáng trí nbieter nên ta cứu người một phen đó. người hãy ở đây mượn đừng lo lắng, chỉ người cũng có cứu tinh, một năm dư rồi sau sẽ có ngày tương hội. » Kim-linh-Tử từ ấy ở ẩn học tập binh thư pháp thuật cùng Thự-Dự tiên.

Nói về Hồ-phách-Sơn, Thủy-binh-động có một vị Nữ-trinh nương-nương ở đó tu có dư ngàn năm, pháp thuật quán đại, biến hóa thần thông, luyện tập một cây bửu-kim tên là Tao-hư-kim, khi nào có cần dùng nó thì quần lên trên không, tức nhiên có bảo quang muốn đạo, lấy thủ cấp của địch nhưn thặng dễ, lại có một tên đệ đệ tên là Sơn-từ-Cô là con gái của Sơn-châu-Du, đương làm tổng binh ở Từ-châu, chị ruột của Sơn-Tra, Sơn-Nại ; vì mất mẹ sớm, tánh lại ham học đạo tu tên xem kinh lạy phật, Sơn-châu-Du không thể cản tưng phải đưa Sơn-từ-Cô lên Hồ-phách-sơn. Thủy-binh-động bái Nữ-trinh nương-nương là thầy.

(Sau sẽ tiếp)
Ng-Bửu.

Tiệm báo chề chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chằng sai.

TUYÊN CỬ

Trưởng-Tri gặp trùm Dán, hai đảng chào mừng xong, đứng chơn lại bên đường đàm đạo.

Trưởng-Tri nói : « Sớm mai giờ mắc đi khắp 2 lần mời Hương-chức ngày mai nhóm bảo cử xã-trưởng vì anh xã Tâm có việc nên xin thôi ; còn anh, anh đi đâu đó? »

Trùm-Dán nói. — Tôi cũng đi mời mai nhóm. Ồ ! Tôi cũng mời lòng, làm làng ăn lương vợ (?), có danh vọng gì mà ham, mấy năm nay tôi mắc đeo theo mà hao cơm mồn áo, phải mang nghèo, làm ăn không đặng. Còn các ông cử « Tựu nhứt tắc tiền, làm đặng hậu » đi lại cũng mình chịu thiệt mà thôi.

Trưởng-Tri. — Anh có nghe nói năm tới làng cử ai làm chức Xã-trưởng không?

Trùm-Dán. — Tôi nghe thầy Hương-chánh (!) nói về cử cậu Hương-lễ Năm con ông Phó-bái làm chức ấy, không thì cử chú Tri-vân-Ph., mà chưa ác đề mai thì rõ.

Trưởng-Tri. — Tôi chắc cử Hương-lễ Năm không đặng, vì ông già va là Phó-bái tuy giàu lớn mà tánh rất khó, không chịu cho con làm làng, lại ông cũng biết thời vụ, nên không chịu đem chuỗi mà đút cho voi ! Còn anh Tri-vân-Ph. có của mà ngặt..

Trùm-Dán nói. — Ngặc sao ? Thuở nay anh ở trong làng cử củi

lục làm ăn, tánh nét cũng khá, hằng làm bằng sáng đều đủ, còn kén lựa chi nữa?

Trưởng-Tri. — Không ! Chẳng phải anh là họch chi xấu, anh cũng là người có tiền, ngặt anh không biết chữ ; vì buổi này luật buộc hương-chức hội tề phải biết chữ quốc-ngữ, mà anh Tri-vân-Ph. dốt, nên chắc làng không chịu cử

Trưởng-Tri. — Anh nói nghe phải, mà tôi không phục việc bất công như vậy, vì đời này là đời văn minh, các ông Ja văn quăng kiến đều ra công điều đặc dân bốn-quốc vào nẻo duy tân, bằng muốn tuyên cử thì cũng phải trạch nhưn trí tài chọn người hiền đức công bình, hóa tục thuần phong, lựa kẻ thảo thông mở mang trong lân lý, chớ làm như vậy e cho nẻo sáng khó vào mà nơi tối tăm không lánh đặng.

Trùm-Dán. — Phải, mà mình chức phạn nhỏ nhoi, còn các ông hề nhứt chánh chi xuất, nhứt lịnh chi hành, mình cái sao đặng?

Dứt lời hai người nắm tay nhau dục dặt từ biệt, ai về nhà nấy.

Thi rằng :

Tuyên cử từ xưa đã lắm phen.
Việt-nam phong tục yếu nơi tiền,
Tài nan đầu có hơi đồng văn.
Biện bất người rằng : « Khéo nói diên. »

Hiệp-hòa.

Cao-hãi-Đề (My-tho)

Tiệm báo chề chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chằng sai.

Lời rao

Nhứt trình *Nông-cổ Mìn-dàm* có gởi bán trong Chợ lớn tiệm *Phát-Xương*, đường Thủy-binh số 335, đường Tổng-độc Phương số 7, chừ vị có muôn xem xin dên trong hai nơi ấy. Bốn quán.

NAM SỬ

Vua Trần-minh-Tông lên làm vua, hồi mới 15 tuổi, năm năm 1314. Người cưới con gái Trần-quốc-Chơn làm hoàng hậu. Vua này còn nhỏ, mỗi việc gì đều có vua cha ở ngôi Thái thượng hoàng coi sóc, giúp đỡ, được 7 năm, sửa sang trong nước bình yên. Đến năm 1321, vua cha băng. Từ ấy Minh-Tông hay nghe lời Trần-khắc-Chung là một tay nịnh thần,

Trần-Hoàng-hậu không có con, mà tư-phi lại sanh đặng một trai đặt tên là Vương (sau lên làm vua thế cho vua Minh-Tông, đặt niên hiệu là : Khai-hựu). Trần-khắc-Chung giục vua phong cho Vương làm Thái-tử, mà Hoàng-hậu trông cậy sẽ có con, nên không chịu phong Vương làm Thái-tử ; vì vậy nên Trần-khắc-Chung muốn âm mưu hại Trần-hoàng-hậu và Trần-quốc-Chơn. Vay mượn tên đầy-tớ của ông ấy là Trần-Phâu 100 lượng vàng dặng cáo ông ấy rằng : « Phán vua ». Vua nghe lời Trần-khắc-Chung bắt cha vợ cầm tù bỏ đói. Có một đôi khi lương tâm vua bực rức chẳng yên, dường như quở

trách-minh sao có làm quấy, thì Trần-khắc-Chung lấy lời này mà dọa vua : « Bất được cộp thì dề, thả đi thì hiểm nghèo ».

Thương thay cho Trần-hoàng-hậu thấy cha mình bị gian thần sàm tấu mà phải rạc-ràng thì thương cha, già vô thãm rồi lên thãm nước vô áo, vất ra cho uống ; bởi đã khác đã quá, uống nhiều vào rồi chết đi.

Cách hai năm, việc phao-vu lộn ra, việc oan ức bày ra tỏ tường, vua bèn lột chức Trần-khắc-Chung đuổi về dân-dã, còn tâng đầy tớ bất nghĩa là Trần-Phâu thì bị xử lăng trì.

Sau Trần-khắc-Chung chết khiến đi chôn, bị quân đầy tớ của ông Trần-quốc-Chơn, nhiều đứa ở có nghĩa, nhớ tới việc chủ mình, nổi giận chạy lại kéo lời vầy đáp phân thây ra, vì chúng nó thương tiết chủ nó chết oan, mà trả thù cho bỏ ghét đời gian nịnh,

Lời giải :

Xét như Trần-khắc-Chung cũng là một vị quan đại-thần trong trào-chính mà bụng dạ tiểu nhân, âm mưu độc ác nở hạ

người hiền là Trần-quốc-Chơn, thật đáng chê đáng ghét.

Tên Trần-Phâu là đứa già man, làm tôi với chủ chẳng hết lòng ngay, ham nhiều bạc vàng cáo gian hại chủ, ấy là một thằng đầy tớ bất nghĩa vô tình dề cho đời sau mắng nhứt.

Còn khen là khen cho những đứa đầy tớ ở có nghĩa với chủ, biết chủ mình thác oan vì gian nịnh là Trần-khắc-Chung. Đến chừng Trần-khắc-Chung chết còn nhớ cựu thù của chủ, mà kéo lời vầy đáp, phân thây ngổ cho chủ mình thỏa lòng nơi chín suối ;

như vậy rất đáng khen đáng thưởng, ngàn năm bia tạc sẽ xanh.

Những lời giải trên đây có một phải một quấy, một tốt một xấu mà thôi, mà thế thường đều phải nên làm, đều quấy nên xa lánh, việc tốt nên theo, việc xấu phải chừa. Ấy vậy làm con người ở đời chẳng nên chác lấy sự quấy xấu vào lòng, mà phải danh như muôn thuở.

Thiên hạ chi lý duy câu kỳ thị nhi dĩ.

Phạm-quốc-Tuấn.

(Vinh-xuân Trào)

NGU ĐỜI

Luận

Đời Tống, ông Dương-thiên-Tử làm thừa-tướng tại triều. Ông ở nhà dạy con học. Cách tướng có một gã bạch-đỉnh, lỗ măng, thấy tướng ngã, rào lấu qua đất của quan thừa-tướng vài thước. Bà phu-nhơn biết đứa tiểu-nhơn chẳng kiên dè mình, có nói với nó cũng vô ích, bèn gởi thơ thuật chuyện che chông hay. Ông Thừa-tướng dặng tin gởi lại một bài thơ như vầy :

Vạn-lý vẫn thơ chỉ vị tướng.

Nhiều tha số xích hựu hử phường !

Trưởng thành vạn-lý kim du tại,

Bất kiên đương niên Tân-thị-hoàng

Nôm

Bởi tâm tướng, tin muôn dậm uân,
Thôi! nhường vài thước đất cho an!
Trưởng-thành vạn-lý nay còn đó,
Nào thấy chủ nhơn Tân-thị-hoàng ?

Quan Thừa-tướng tuy quyền cao, lộc rã mà lòng vẫn nhơn từ, chẳng muốn tranh giành vài thước đất với một đứa dân ngu. Người ghĩ xưa Tân-thị-hoàng danh-vọng đương ấy, sang trọng bực ấy lập nên Trưởng-thành dài muôn dặm, mà còn chẳng hưởng được lâu dài thay ! Huống chi vài thước đất !

Sách có chữ : Nhơn-từ giả thọ, ung bạo giả vong. Người nhơn từ đầu thác, xét tiêu đi rồi, tiếng cũng còn người khen ngợi, chỉ vì đứa độc ác, mùa men được một lúc chớ hề xét tiêu thì tên tuổi cũng tiêu, ai còn nhớ đến ? Mà có nhất thì là chỉ các gương xấu cho người trách đó.

Lấy đó mà suy, con người chẳng nên tranh cạnh chi một hai

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,

ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,

ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai

lát đất, một vài lời nói. Cuộc thế
phủ sanh, mình sống không mấy
lát, phải nương chái, nông nả với
đời, làm đều chi ích nước lợi dân,

hầu giúp ích cho người đời
sau, và đề tiếng cho kẻ hậu sanh
khen ngợi.

Gocông, Trương-minh-Biến.

THI TẬP

TỰ THUẬT

Tuoi tác chừng này dở lắm đời,
Công danh lữ-g-đũng nghĩ buồn thời!
Lá bẽ tiền, hạt không trông nữa,
Trái bước quan dân hết kể rồi;
Con tạo trở trời, sai thước tấc,
Ông tơ các-cớ, trái vung nôi;
Thối-thời đèn thè, thối thì thè,
Ông bày sử-kinh lắm lúc xôi.

Hào-công-Vận
Secrétaire Travailx Publics.

TỰ THUẬT (Họa vận)

Công-truân mây lúc nghĩ thương đời,
Bon kỳ dư rồi cực mới thôi,
Hoan lộ cam go, sáu chẳng xiết
Gia tình xán-xiếu, tình không rồi,
Mây nhờ lộc cả, cơm no dạ,
Phước gặp trời cho, gạo đủ nôi,
Bi cực qua rồi, sang vận thối,
Đáy nhà lúa nếp mặc tình xôi.

Phú (Michel).

Đề.— Cảnh nào chẳng đeo sầu,
Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ.
Cảnh vật chừ sao cảnh dễ lặng tình,
Khên người buồn nhảm cũng buồn tanh.
Phát-phơ cây cỏ nhìn thêm nào,
Lều-láo tranh đồ ngộ bã xinh.
Cạm liêu nguôi xem nơi trước viện,
Cáo thơ biếng đọc chôn lan đình.
Cho hay cảnh khéo đeo sầu thế,
Uống rượu ngâm Kiều trỗi khúc tranh.

Phạm-quang-Nghiệp

BỔ BÁC THƠ

Ghê gớm cho đời một chữ tham,
Bua rhan cò bạc đánh không nhàm.
Cơ mưu chỉ quyết yêu ùng lượng,
Sự nghiệp đánh liền tức với tam.
Hiền máu anh hùng tươ mặt mề,
Sông hoàng bảo kiệt vau tai phạm.
Gương treo trước mặt khuyên đoàn trẻ,
Có khổ bạc đầu thầy cũ g'nam:

P. quang-Nghiệp.

TỮU THI

(Họa vận)

Tữu dùng thù tặc bạn chi lang,
Tữu giải sáu riêng lúc mộng tang.
Tữu hưng phục Tào, oai chói rờ (1),
Tữu kim thối Lỗ, tiếng đồn vang (2),
Tữu đà h' đưa bạn cơn ly biệt,
Tữu giúp vui lòng buổi hiệp hoan.
Tữu el ăng hề say, người độ lượng,
Tữu thần thi thánh mới là ngoan.

SẮC THI

(Họa vận)

Sắc xinh quên khách biết là bao,
Sắc lụy vương tôn, tới phủ hào,
Sắc lịch đồng đưa đường lượng sống,
Sắc dối bèn ngọt tợ gươm đao.
Sắc chôn nghiệp cả cùng danh giá,
Sắc ngã thành dây với lụy cao.
Sắc dục phải toan dân trí lại,
Sắc bày trước mặt liệu làm sao?

Phú Michel.

(1) Quan công dài nạng Bạch-mã-Thành.

(2) Lý-thái-Bạch hòa phiến.

Tiệm báo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thi gửi đến chẳng sai.

TẶNG M: LÊ THÀNH TƯỜNG

Trương cánh bướm hồng hờc sóng nhu,
Duy danh cung quế rặng ngàn thu.
Tâm đơn bữa khắp lòn sơn sắc,
Kính bửu soi đều ánh ngọc châu.
Tặng mặng nẻo máu ven ngực mịch,
Lê mê đường nhiệm rẽ mây u.
Thành róng dây luyện gao chờ thuở,
Tường đạo tên đề cạo chẳng lu.

Trương-duy-Tâm

Thơ ký tòa bô. Quận Vũng-Tàu

HÒA NGUYỄN VĂN

Lê Gia vừa lợi đèn rừng nhu.
Thành đức nhờ thấy mở ngục thu.
Tường trí còn đương lẩn kiếm chữ,
Cảm tình đó tặng vận phung châu.
Tạ ơn tri kỷ nơi đàng thẳm,
Trương nghĩa hiền nhân phá nẻo u.
Duy có vụng rỏi sau phải khéo,
Tâm chuyên mài ngọc chắt hể lu.

Lê-thành-Tường

Tho-ký, dinh Hiệp-Lý Saigon

HÒA VẬN

Hai bài thơ của hôn Bồng-Dinh trong
Nông-Cổ cũ.

Ký Cửu

Dây oan vướng vắn bản theo hôn,
Nhớ nơi nhân tình bất nhay hôn,
Giật mộng nghe chàng ngâm khúc nguyệt,
Mời sáu để thiệp bán khướ môn,
Chờ tin moi mắt tuấn tráng khuyết,
Cả h' bạn lẩn tay mây thàng đón,
Thôi có chi mặng hương phân nữa,
Thù thường vui phận ch' m' hương thốn.

Ký Thập

Hương thôn mùi đạo m' vui say.
Cả nước duyên ưa gặp chẳng chầy,
Gỏi lạnh có phòng than nổi phiến,
Tràng lơ trông bạn trách vì mây.
Nghe thuyền trở lái nhìn sao gió,
Ngóng nhận về nam mướn h'ệp bấy.
Non nước hồi còn non nước mới,
An tình càng tưởng mậu càng ngày.

Tiền-nữ, Phạm-xuân-Hương.

THAN THẾ

Ra vào thôn thức lụn canh gà.
Mây áng trời đông lụy nhỏ sa!
Non nước thâm trong đường loạn lệ,
Thả ngày xối theo phận côi nhà.
Đường về quê cũ xem mù mịt,
Nét làng xưa ngộ thối thối.
Một kiếp phong trần cay đắng thế!
Người buồn canh có thú chi a!

Phạm-Quang.

TRUNG-ĐỀ TRANH CẠNH

Nhơn một ngày kia, để đi kiếm
ăn gặp trùng hồ nghêu nghêu
trước mặt, bèn giận nạt mà rằng:
Sao mi không tránh đường cho
ta đi vậy hể? — Trùng nghe mới
đáp rằng: Ở này chủ để ôi! Vả
chẳng đời nay là đời Văn-minh
sậu tấn, chữ tự-do rải khắp bốn
phương trời, sao mà chủ dốt dữ
vậy?
Chồn thân hương lúi tới thích tình,
Đường quan lộ nghinh ngang mặc khách.
Chủ có quyền banu gì mà nộ
nạt ai như thế?

Để nói: Cha chả! là ngôn từ
bật thiệp ta cũng khen cho mi dốt
Vậy chớ thuở nay mi không biết
tài của ta sao?

Này mi hãy lóng tai mà nghe cho rõ,
Vấn tài của ta thì là:

Đem thanh thao ta vịnh phú cũng thắm
trám.

Canh vắn-vẻ ta hòa thơ thêm lãnh lết,
đó mi có biết chẳng à?

Trùng nói: Trùng chủ có tài thế
thế an bang gì kia, thì tôi phục,
chỉ như chủ bình sanh biết có một

Tiệm báo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thi gửi đến chẳng sai.

nghe nằm thi vịnh phú, ca lý, bất quá là một cuộc mua vui giấy lát ma thôi, chớ có ica chi cho đời.

Để lóng tai nghe trũng chề, thi giậu mà nói thãm rằng : mình ngờ khoe tài cao nó kiêu sợ mà tránh đường chomình đi, nào dềnó th ệt thị tài năng của mình như vậy, lại dễ chịu thua nó sao. Nói rồi kêu trũng mà rằng : Ở này trũng ôi ! Mi măng biết chề người mà quên

lo lấy phận, ta tưởng một ngày kia, người ta sẽ đảo bắt mi mà làm mỗi câu cá đa ?

Trũng để dôi dang đương nói trả treo cao thấp mà tranh trường đoản với nhau, bỗng đầu con gà trống cõ chạy xổ : lại :

Trũng hoảng hốt chu g tuốc xuống bang, để mất vía nhũ tuông vô bụi.

Phạm-quang-Nghiệp

KHUYẾN PHU TÂN BỘ

KHUYẾN PHU TÂN BỘ

Cả kêu phu tướng hỏi chong !
Ráng mà thức dậy lo toan việc nhà.
Kia chàng liết mắt xem qua,
Trong trán thấy thợ người ta dập đều.
Náy buồn nọ bán mọi đều,
Tranh giành mỗi lợi xem nhiều lắm tay.
Ngủ chàng là phận râu mày,
Nỡ nào mà lại đem đây thân danh.
Thiếp thưa chàng ngộ hăng tình,
Kia gương Âu-mỹ người minh khôn so.
Và nên chàng phải đáng đo,
Giữ sao tròn phận mới cho là người,
Khuyến chàng xem xét cuộc đời,
Lo sao chớ hồ với người dị bang.
Hãy coi thiếng thị xóm làng,
Rán rán buôn bán ngời hàng An, Thanh,
Ninh thì bụng tuệp không đánh,

Nói ra lại sợ làm lạnh với chổng
Tủi cho cái phận má hồng.
Yêm mang quần vận t. ng bỗng được sao?
Sầu doanh ruột tợ dưa xào,
Đám đám g ọt lụy say lau thêm hơn.
Chàng ôi khó nhọc chi sòn,
Xuông sông chả nệ lên non đừng phiến.
Gần lo cho vũng lợi quyền,
Kêu nhau buôn bán bạc tiền để chi.
Muôn cho rõ mặt tu mi,
Phải tủa giữ phận nam nhi chớ tuyền,
Chàng người đọc sách thánh hiền,
Thiệt hơn lo liệu hư nên với đời.
Tốt chi cuộc thế chề cười,
Khuyến chàng nghĩ tạ mây lời thiếp phán.
Giắt say đầu có tỉnh lần
Khéo khôn cơ xảo duy tân mới mầu.

P. Q. N.

Túy-Kiều điển nghĩa

Lăn theo núi-giã (1) đi vòng,
Cuối tường đường có nẻo thông
mới rào.

Sân tay mở khóa Động-Đào (3),
Bẻ máy trông tỏ lối vào Thiên-thai.

Trọng lăn đi vòng theo núi giã
trước nhà mình, đi tới cuối
tường thấy đường có nẻo thông
mà mới rào lại.

Lật-dật đưa tay sấn tới mà mở
khóa động-Đào, mở ra rồi chẳng
khác nào mà bẻ máy cho Kim-
Trọng thấy rõ đường vào núi
Thiên-thai.

Tên báo của chính G. RENOUX, trước rap hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

Càng nhìn, mặt càng thêm tươi,
Bên lời vạn phước 3), bên lời
hạn huyền (4) ;

Sánh vai về chôn thơ-hiền,
Tháp lời phong-nguyệt, nặng
nguyên non sông.

Trên yên, bút-giá, thi-dống (5) ;
Đạm thanh một bức tranh Tùng
treo trên.

Phong sương được về thiên-nhiên-
Mặn-mà nét bút, càng nhìn càng
tươi.

Sinh rằng : « Phát-họa vừa rồi,
« Phẫm để xin một vài lời thêm
hoa ».

Tay tiên gió tập mưa sa (6),
Khoản trên dùng bút, thảo và
bôn câu.

Khen : « Tài nhà-ngọc phún châu-
Đàng Ban (7), ấ Tạ cũng đầu thế
vấy.

Kiếp xưa vi chưa dày,
Phước nào nhắc được giá này
cho ngang.

Nàng rằng ; « Trộm liếc dung
quang, »

« Chàng sân ngọc-bội (9) cũng
phường kim-môn (10).

« Nghi mình phận mỏng cánh
chuồn,

« Khuôn-xanh (11) biết có vương
tròn mà hay ?

Càng nhìn, càng thấy mặt Kiều
càng thêm tươi. Rồi bên Kiều
chúc chữ vạn-phước, bên tai
Trọng hỏi thãm ấm lạnh.

Kiều, Trọng kể vai nhau mà về
thơ-hiền của Trọng, nói chuyện
phong-nguyệt lại cái non sông
thế thật nặng lời.

Trên cái ghế kia có để cái giá viết
và cái đồ đựng thơ ; còn trên
vách treo một bức tượng vẽ
một cây Tùng vẽ thủy mặc màu
xanh-xanh.

Trong tượng vẽ gió, sương như
cũ tự-nhiên trời đất sanh, nét
vẽ mặn-mà, nhìn chừng nào
càng tươi chừng nấy.

Trọng rằng : « Tôi phát họa mới
vừa rồi xin nàng lấy đó làm
để cho tôi một vài lời như
thêm họa vậy. »

Kiều cầm viết, tay tiên viết như
gió tập, mưa sa nơi khoảnh
trên, làm một bài thơ tứ-cú.

Trọng khen : « Quả là tài nhà
ngọc, phún châu. Nàng Ban-
Siêu và Tạ-đạo-Huân xưa cũng
đầu vậy chớ không hơn.

Ví kiếp xưa nàng không dày công
tu-luyện, thì không có phước
nào mà nhắc tài-tình nàng cho
ngang danh giá nầy. »

Kiều rằng : « Tôi trộm liếc tướng
mạo chàng ; nếu chẳng phải
là người đeo ngọc châu vua thì
cũng là bực Kim-môn.

Nghĩ tôi phận mỏng như cánh
chuồn-chuồn, biết đâu được
khuôn-xanh tròn hay là vương ?

Tên báo của chính G. RENOUX, trước rap hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

DỊCH XUÔI

Trọng bên này đi vòng theo hòn non-bộ đề trước hiên Lâm-Túy, Kiều bên kia cũng lần mò theo tường gấm mà đi. Đến cuối tường gặp một cái đường mòn mới rào bích, Trọng mừng lại nườ náo. Nước trong mấy nhánh cây tui có khác nào cửa Động-Đào mở ra rồi, cảnh Thiên-thai thấy rõ. Trọng nhìn Kiều cũng như Lưu-Thần, Nguyễn-Triệu nhìn hai nàng tiên, không biết mỗi mặt, mà nhìn chừng nào, gương mặt càng tươi chừng nấy. Đó rồi, hai người chào nhau, kể hỏi việc hàn-huyên, người chúc câu vạn-phước.

Khi ấy, Trọng đặc Kiều về thơ-phòng trò chuyện, lời tháp cùng lời, miệng kể với miệng. Hai người tình mà gặp nhau, biết bao là vui vẻ, nhắc lúc chêm-bao, tính đều sể tới, lại cùng nhau thề thốt nặng lời, chỉ có non-sông làm chứng.

Trong thơ-phòng Trọng, có đề một cái ghế yên, trên ghế có sắp giá-viết, đồ đựng giấy. Trên vách có treo một tấm tượng thủy-mạc vẽ một cây Tùng. Nét bút rất mặn-mà, hoa-tay khéo rên xem tượng đứng như xem cảnh tự-nhiên trời sanh, càng nhìn lại càng tốt. Kim-Trọng cỉ cho Túy-Kiều mà rằng: « Đây tôi mới vẽ rồi cây Tùng, xin nàng cho tôi một nài lời chi đề làm dấu tích. » Kiều liền lấy viết đề một bài thơ tứ-cú nơi khoản đề trống phía trên tượng. Đặt viết xuống thì viết lia, chẳng cần suy nghĩ lâu, viết mau, lẹ như gió thổi tay, mưa sa chữ xuống vậy.

Kim-Trọng khen: « Quã là tài nhả-ngọc, phún-châu mà! Nghe nói xưa kia Ban-Siêu và Tạ-đạo-Huân tài-tinh, mà tôi tưởng lại thì cũng bực nầy chớ không hơn được. Vì trước cô chẳng dầy công học tập, tính tự-nhiên, chắc là không được vậy. Thiệt là hay! »

Kiều đáp: « Tôi có chi đâu mà người khen cho thái quá, chớ như người đó, tôi xem dung-nghi chẳng phải kẻ tầm-thường, chẳng sâu ngọc-bội, cũng là phường kim-môn. Còn như tôi, phận mông-mãnh như cánh chuồn-chuồn, tôi dám đâu chịu lời tặng ấy. Số-mạng tôi cũng chưa biết sao? Việc trời đất bầy còn chưa ắc!

DIỄN TÍCH

(1) Núi-già. — Hòn non bộ.

(2) Động-Đào. — Động-ngọc Đào-hoa. Đồi nhà Hôn, Lưu-Thần, Nguyễn-Triệu vào núi Thiên-Thai hái thuốc, lạc đường đôi bụng. Chợt thấy trên chót núi có đào chính, lần mò lên hái ăn. Ăn được vài trái đã no, mà trong mình lại khỏe-khoan. Ăn rồi, muốn kiếm nước uống, đi đến bên suối, bỗng thấy trên nguồn trôi xuống một cái chén, trong chén còn dính cơm mè, hai người chặc gán đó có nhà. Vậy mới lần đi kiếm. Qua khỏi một cái khe, đến một cái vườn, thấy nơi cửa động có 2 nàng Tiên, chẳng cần phải nói xinh-đẹp vô cùng, khán-quan cũng biết. Tiên thầy Lưu, Triệu đến thì nói: « Đem chén trả lại đây. » Hai người thút kinh, hai Tiên bèn cười mời vào Động-Đào. Vào cửa thầy đãi-các nguy-ngoa, đồ ngọc-ngà chưng sực rờ, có thịt rừng, có rượu cúc. Lưu Nguyễn ở đó ăn ái cùng 2 Tiên. Ở đó nửa năm nhớ nhà trở về, hỏi lại thì đã mười đời người.

(3) Vạn-phước. — Chúc một vạn sự phước.

bào chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chúng sai.

(4) Hàn-huyên. — Hàn là lạnh, Huyên là ấm.

(5) Thi-đông. — Cái đồ để đựng thi, đựng giấy. Trong Thi-Lâm nói ông Lưu-vô-Tích cùng ông Bạch-cư-Dị thường tới lui, làm thơ, họa thơ, để trong một cái đồ tre kêu là thi-đông.

(6) Gió táp, mưa sa. — Cổ thi: Phong vô thời thi-từ. Nghĩa: Gió mưa giục cái tứ làm thơ, giục chớ làm thơ mau rồi.

(7) Nàng Ran. — Đồi Hôn, nàng Ban-Siêu làm thơ cây quạt hay có tiếng.

(8). — Tạ Nhà Tần, Tạ-đạo-Huân làm thơ vịnh tuyết to-liều có danh.

(9) Ngọc-bội. — Quân thần châu vua thì phải đeo ngọc, người kêu là ngọc-đái hay là quan.

(10) Kim-môn. — Đồi Hôn, quân-thần châu vua thì đứng tại Kim-môn-môn. Nơi người Kim-môn, là nơi người chặc phận.

(11) Khuôn-sanh. — Trời sanh, trời.

T. M. Biện.

THU ĐẠ HOÀI HỮU

Bài gương tỏ, bóng trăng lòa,
Nhớ bạn đêm thu chạnh thiết tha.
Phật phưởng nhành ngô hơi thoãn thoãn,
Mơ-màng hàng nhạn dạng xa xa.
Ngậm thi giắt mộng ngon nhiều khúc,
Rớt rượu canh trường xót một ta.
Đổ cảnh động tình hoài bạn cũ,
Ra vào mái tóc nặng sương sa.

Phạm-Quang.

Bé: Cùng nhau giao tác một ngày,
Bé kia dấu cạm tình này chớ phải.

«Ký giữ Mademoiselle Trần-
phương-16»

Chim trời cá nước biết sao đây?
Nhớ bạn thế nguyên dạ khó khuấy.
Tức bóng kia dấu thay mái tóc;
Ngàn năm chớ lỗi một tờ mây.
Trăng hoa cái thoi đừng mơ ước;
Cầu Thước có ngày gát đến ngay.
Bình thủy duyên này may dựng gập,
Thỏa tình bạn bực khách lâu tây.

P. Q. Nghiệp.

P.S. — Xin cô rảnh việc nữ
công họa lại chơi, như vậy mới
hân là tình xưa chắp phụ nhau Q.N.

THƯƠNG THU

(Hòn non Bộ)

Buồn tình may gặp tiết chơi thu,
Là bạn vậy vui rước rốc bầu.
Lên leo dòng xanh in bóng nguyệt,
Lo cho gió mát động chòm lau,
Lên sen bãi các ngậm thơ lạ,
Ra vực cầu trăng thầy cá nhào.
Trời bước sơn hà đâu gọi đủ,
Tranh đồ gọi lại một bầu thâu.

Phạm-quang-Nghiệp.

TRÀ-LON PHONG CẢNH

Sườn núi chim kêu chót vót cao,
Trà-lon cảnh thú biết đường bao.
Mưa tuyền đờn suối kêu hơi vẫn,
Gió giục kèn thùng thổi giọng rao.
Trên đánh liu lo quyền học nói,
Dưới hồ lăn lội cá mừng sao.
Lâu ngày cáu lạ chim chào bạn,
Du-từ từ đây thích động Đào.

Quang-Nghiệp.

Điện báo chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chúng sai.

TOÀN-DU'ỜNG-THI-QUẠI

Vợ bé người Thôi-Giao là nàng Lục-Châu xinh-đẹp, lại sảo thông âm-luật. Nhà nghèo thiếu ăn, Lục-Châu hằng khuyên chồng bán mình đặng làm hầu-thiếp cho người. Thôi-Giao không nghe, Lục-Châu đòi đi. Cực chẳng đã, chàng Thôi phải đem nàng bán cho Quan tướng-soái Vu-đồn. Bán rồi, đêm ngày thăm-thiết như đại như ngày.

Nhơn tiết Hàng-thực ấp cơm lạnh, (trước thành-minh một ngày) nàng Lục-Châu đi đạo gặp Thôi-Giao đứng dưới gốc liễu khóc và trao thơ như vậy :

*Công-tử vương-tôn trạch hậu trần!
Lục châu thấy lụy thấp la căn.*

*Hầu môn nhứt nhập thắm như hải;
Tùng Thứ tiêu-lung thị lộ nhân.*

Nôm

*Cơn quan cháu chúa, không bằng!
Lục-châu rơi lụy ướt đầm khăn tơ.
Cửa lầu một bước, một mờ...
Khách qua đường để hẳn hồ chàng*

Tiêu (1)

Vu-Đồn thấy thơ kêu Thôi-Giao cho vợ lại.

Trần-phát-Vân.

(1) Nghĩa: Từ đây chàng Tiêu là khách qua đường chớ chẳng phải là chồng nữa. Câu này là nguyên câu Kiều (chàng Tiêu là Tiêu-ử, thối ông-tiêu hay, vợ là Lộng-ngọc thối sanh hay. Sau hai vợ chồng thành tiên. Đây chỉ là người tình.

BẤT NẢN TẮC HỌC

Thầy kia dạy học, học trò đông. Mà thầy có tánh mắc nghề, bài nào thầy dạy thì mới cắt nghĩa, bài nào thầy không dạy thì chả hề trở nào hỏi thầy nói. Bởi vậy, các môn-đệ đều yếm hiềm, ít dám hỏi thầy chỗ nào mình không biết.

Ngày kia, có một trò lớp nhứt đem cho thầy một chực hột gà lộn, thầy ta thấy vậy khoái, mới mở lời nói với trò ấy rằng: « Ta chẳng phải như mấy thầy kia vậy, chỗ nào em út không biết, hỏi, ta cắt nghĩa rành rẽ cho » Trò ấy mừng lòng lên dạ!

Kế ngày sau, trò ấy mới lên hỏi thầy rằng: « Bẩm thầy, xin thầy cắt nghĩa giùm câu (Áp đại

nhơn, đồ thánh nhơn chi ngôn) cho tôi hiểu. » Thầy liền nổi quạo (quên phứt chứt hột gà lộn bồm qua) hét rằng: « Mi khéo vấn nạn ta không, chừ (Vấn dị đáp nan) sao mi không đem đến trường T. mà hỏi thầy N. thầy giải nghĩa cho! » Trò bị quở lẽ lượi về chỗ ngồi lăm bẫm rằng: May mà thầy chừ nội Nam-kỳ còn khá phải thầy chỉ qua bên Tàu tìm Đức-không-Tử mà hỏi, mới là chết... tôi chớ!!!

Thiệt là «Nản thuyết bất nản hành» chớ không phải nản thuyết bất ăn vi, đâu!

Nota. — Chuyện này cũng gần giống chuyện anh học trò vào

Kiểm báo chớ chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langon, ai hỏi mục lục thì gửi đến chúng tôi.

trường thi, khi giùm khảo hạch miệng hỏi trở ta về phép toán đạt điểm. « miếng đất bề dài 65m, bề ngang 18m, biểu kiểm bề mặt » anh ta quỳnh liễu trả lời rằng:

« Bẩm giám khảo, để tôi về mượn Kinh-lý đạt thành rồi tôi sẽ trả lời!!!

Hiệp-Hòa : Cao-hải-Đề.

DU HÍ TRUYỀN CHUYỆN CHÀNG GIA-ĐI

(tiếp theo)

Lại còn một vụ gáy của đám bạch thiên văn-gia và đám hắc-thiên văn-gia mà người xứ cũng xong. Đám bạch thiên văn-gia thì nói rằng, khi đọc kinh mà day mặt về hướng mặt trời mọc mùa Đông là trái, phép đạo; còn hắc-thiên văn-gia lại háng chắc rằng: Chớ rất ghét kinh của mấy người đó mà day mặt về hướng mặt trời lặn mùa hạ, thì Gia-Đi xứ rằng ai muốn day về đâu thì day, việc ấy chẳng can phạm đến việc thành tín bao giờ.

Người lại tìm đặng cách nội buổi sớm mai thì lo các việc hành chánh còn dư bao nhiêu giờ trong ngày ấy thì người lo việc mở mang cho thành Ba-bi-lôn, Người bày hát nều tuồng thiên hạ coi đều phải khóc, lại nhiều lớp coi phải cười nỏn; ấy là tục đã lâu thiên hạ không dùng nữa, công việc bày lại đây là vì ngài bởi cảm hứng mà ra. Người lại chẳng hề khoe mình là biết nhiều hơn bọn kép hát người háng lấy ơn riêng và bội bày mây-tay mà thưởng bọn ấy, và chẳng hề ganh gờ mà yếm tài đào kép bao giờ. Mỗi

buổi tối thì người háng làm cho linh Thiên-tử và bà Hoàng-hậu coi hát rất nên vui đẹp. Thiên-tử háng kêu người là quan (Đại-tể-tướng) còn bà Hoàng-hậu lại kêu người là quan (Khả-ái Tể-tướng) và cả hai thường hay nói rằng: chớ chừ nội trước mà người bị từ chối rồi, thì đáng lẽ biệt nhiều. Ông có vị nỏ ở ngôi Tể-tướng mà phải tiếp khách đôn bà hiền như người. Có nhiều người danh tiếng ngài, mà không có việc gì, cũng đặt chuyện cho có, hầu có đến với ngài một lần mới vừa lòng. Vợ tên tạt hiền đồ-năng đã cáo người hồi trước nay lại xin đến ra mắt người trước hơn người ta hết. Khi vào tạng mặt Gia-Đi thì chị ta lại thề nặng lời rằng, chị ta háng ghét cái tánh hạnh của chồng chị ta lắm, chị ta lại nói chồng mình hay ganh gờ, hay lỏ mãng cho nên quý thân đã phạt tạ chẳng ban dương kui cho va giống như kẻ khác vậy. Nói bấy nhiều lời rồi bèn làm bộ bỏ rớt cái dây nịt vớ xuống đất; Gia-Đi thấy vậy phải lượn dây ấy theo lễ thường, chớ người không chịu

đột giùm vào đầu gối cho người đờn bà ấy, tuy lời này xét chẳng đáng chi, chớ người đờn bà lấy làm giận lắm. Gia-Đi thì vô tình nên chẳng thấy đặng người ta phiền mình, còn chị nọ thì cảm hơn từ ấy.

Những đờn bà danh tiếng hằng ngày đến thú với Gia-Đi chẳng biết mấy người. Thiên hạ thấy vậy đều xầm xì, xầm xì với nhau rằng: Đa mái lắm ắt có ngày cũng lại trống chớ chẳng không, song Gia-Đi tánh tình coi lơ nhiều khi nụng

niệu người tình mà trí thì ở đâu chớ không có đến việc ấy. Có một ã kia coi hình như Gia-Đi cứng trượng, thương yêu lắm vậy, song kỳ thật ấy là nhiều việc ngẫu nhiên nó làm ra như thế, chớ Gia-Đi hằng vô tâm luôn; ả ấy là thế-nữ của bà hoàng-hậu. Tuy có nhiều dịp coi tuồng như Gia-Đi cứng trượng cô ta lắm, song cũng chẳng thấy tỏ niềm ân ái, thì bị a-hằng nghĩ trong lòng như vậy: « Có lẽ khi người này trong trí mắc nhiều việc lắm, nên trong cuộc tình mới ra bơ thờ như thế. »

(Sau sẽ tiếp)

THUỐC TRỪ MUỖI

MÙI THƠM KHÔNG ĐỘC

Vấn con muỗi khi cắn người ta thì nó sang độc cho người, nên phải lo thế trừ nó. Nay Nhật-bản có bày một thứ nhang hiệu là AN TRÚ MÂN YÊN HƯƠNG, trong hộp có đồ cặm nhang ấy mà đốt, để dưng bán ghê; hề muỗi nghe mùi nhang, liền chạy mất. Mỗi hộp 200 cây nhang giá là... 0\$40, ở trong các tỉnh gởi tiền mua, thì phải gởi 0\$45, gởi có theo cũng được.

Bồn hiệu cũng có bán tượng sơn thùy khéo lạ.

QUANG-HUY-HIỆU.

54, rue Vainot, Saigon.

TÀI-BỬU-KÝ

5, Rue des Interprètes, Bentré.

1. — Chụp hình giấy mực (Papier mat). 2. — Đồ phụ tùng xe máy đạp. 3. — Thuốc tây đủ thứ. 4. — Giấy mực Langsa, Văn quốc-ngữ 5 \$ một trăm. Châu-bá-lư 10 \$ một trăm. 5. — Khăn bùn đóng. Hiệu cũ là: Thanh-Nam-Quang, của ông Giám-tốc Nguyễn-khắc Huệ, nay để cho Thầy-giáo Nguyễn-bửu-Tài. Đặt khăn xin nói vòng đầu mấy phân tây, mấy vấn, để tóc hay là cúp, (ột vấn 0\$ 50; muốn có khăn thì phải gởi theo thư 0\$ 50 bằng mandat postal) và đề thư cho:

NGUYỄN-VĂN TẤN.

Commerçant, Bentré,

Saigon. — Imp. de l'Union.

Le Gérant : LƯƠNG-KHÁC-NINH

VỰA LỚN TRỪ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI KÈ NGHIỆP HÀNG MOTTET VÀ CÔNG-TY

H. BLANC và HAUFF

Đàng CATINAT, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ra ve)

EAU DE TABLE NATURELLE

Perrier



Le champagne des caves de laub

WHISKY, BRANDY, WINE, LIQUEUR

Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng và ra ve lớn, ve phân nửa và ve góc tư.

Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không đường condensé

Vàng sữa béo đặc



Sữa bò hiệu CON GẤU tại thành Suisse mần ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVÉ-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERVOD, viết rõ ràng lắm.

Saigon le 12 Janvier 1917
 Comp. Louis